| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP. BUÔN MA THUỘT**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 67/2022/DS-ST
Ngày: 14/6/2022
*V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.*

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hưng và bà Phạm Thị Tuyết Nhung

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 526/2021/TLST- DS ngày 22/11/2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 91/ 2022/QĐXXST-DS ngày 05/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 95/2022/QĐST- DS ngày 20/5/2022 giữa các đương sự:

****Nguyên đơn:*** Ngân hàng thương mại cổ phần Q

Địa chỉ trụ sở: T1 và t2, Tòa nhà S – 111A Paster, phường B, Q1, thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc

*Đại diện theo ủy quyền:* Bà Trần Thị Thu H – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ; Địa chỉ liên lạc: T6, Tòa nhà P số 26 đường U, P25, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền lại*: Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1990 (có mặt) ông Nguyễn Anh D (vắng mặt) ông Nguyễn Khắc Đ (vắng mặt). (Văn bản ủy quyền ngày 29/6/2021).

Địa chỉ liên lạc: Ngân hàng thương mại cổ phần Q - Chi nhánh Đắk Lắk; số 27 đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**** Bị đơn:*** Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1983 và bà Lê Thị L, sinh năm 1988 (đều vắng mặt); Cùng địa chỉ: Số 203 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Đ trình bày:*

Ngân hàng TMCP Q (VIB) – VIB chi nhánh Đắk Lắk ký với khách hàng ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L theo Hợp đồng tín dụng số 0932.HĐTD.410.16 ngày 05/11/2016 với nội dung: VIB cho khách hàng Nguyễn Văn P và Lê Thị L vay số tiền 540.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, biển kiểm soát: 47A-168.90, mục đích sử dụng: tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng, từ ngày 07/11/2016 đến ngày 07/11/2021; Lãi suất tại thời điểm giải ngân: Lãi suất cho vay bằng 8,49%/năm trong 12 tháng đầu. Từ tháng 13 trở đi, lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở + 3,99%/năm, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần, phù hợp với các quy định của Pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chính sách của VIB tại từng thời kỳ (Áp dụng Gói ưu đãi lãi suất 4200 tỷ đồng theo Quyết định số 2.0069.16.38 ngày 01/11/2016). Trả gốc: Hàng tháng 9.000.000 VNĐ vào ngày 07. Trả lãi: Hàng tháng vào ngày 07.

VIB đã giải Ngân cho khách hàng ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 0932.KUNN.410.16 ngày 07/11/2016 với số tiền 540.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

VIB đã phát hành cho ông Nguyễn Văn P 01 thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng Quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản kí ngày 16/8/2017.

Tạm tính đến ngày 21/6/2021, khách hàng ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L đã thanh toán cho VIB số tiền là 343.581.581 đồng (trong đó gốc: 243.380.893 đồng, lãi suất: 100.200.688 đồng).

Phía Ngân hàng VIB đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L thanh toán, nhưng ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L cố tình không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng TMCP Q quyết định khởi kiện ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Nay, Ngân hàng VIB yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết: Buộc ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm tính đến ngày 21/6/2021 là 533.675.012 đồng (trong đó nợ gốc: 296.619.107 đồng,

nợ lãi 47.662.626 đồng, nợ lãi quá hạn 79.201.749 đồng và dư nợ Thẻ tín dụng 110.191.530 đồng) và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 22/6/2021 đến khi thanh toán hết nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

VIB không yêu cầu Tòa án xử lý phần tài sản thế chấp.

Bị đơn ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên không tiến hành hòa giải được.

***Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:***

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án, thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành chưa tốt.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Q: Buộc ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L trả cho Ngân hàng số tiền 533.675.012 đồng (trong đó nợ gốc: 296.619.107 đồng, nợ lãi 47.662.626 đồng, nợ lãi quá hạn 79.201.749 đồng và dư nợ Thẻ tín dụng 110.191.530 đồng) và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 22/6/2021 đến khi thanh toán hết nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng 0932.HĐTD.410.16 ngày 05/11/2016.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp:* Quan hệ tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q và bị đơn ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L là "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Buôn Ma Thuột nên Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L vẫn

tiếp tục vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Ngày 05/11/2016 Ngân hàng thương mại cổ phần Q cùng với ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng số: 0932.HĐTD.410.16 ngày 05/11/2016 với nội dung: Ngân hàng cho khách hàng ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L vay số tiền 540.000.000 đồng. Mục đích vay vốn: Vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, biển kiểm soát: 47A-168.90, mục đích sử dụng: tiêu dùng; Thời hạn vay: 60 tháng, từ ngày 07/11/2016 đến ngày 07/11/2021; Lãi suất tại thời điểm giải ngân: Lãi suất cho vay bằng 8,49%/năm trong 12 tháng đầu. Từ tháng 13 trở đi, lãi suất cho vay bằng lãi suất cơ sở + 3,99%/năm, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần, phù hợp với các quy định của Pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chính sách của VIB tại từng thời kỳ (Áp dụng Gói ưu đãi lãi suất 4200 tỷ đồng theo Quyết định số 2.0069.16.38 ngày 01/11/2016). Trả gốc: Hàng tháng 9.000.000 VNĐ vào ngày 07. Trả lãi: Hàng tháng vào ngày 07.

Thực hiện hợp đồng trên, ngày 07/11/2016 Ngân hàng đã giải ngân cho ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L theo đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 0932.KUNN.410.16 ngày 07/11/2016 với số tiền 540.000.000 đồng.

VIB đã phát hành cho ông Nguyễn Văn P 01 thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng Quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản kí ngày 16/8/2017.

Tính đến nay, ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L mới trả cho Ngân hàng số tiền là 343.581.581 đồng (trong đó tiền gốc: 243.380.893 đồng, lãi: 100.200.688 đồng). Như vậy là ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết với nhau. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L trả cho Ngân hàng tính đến ngày 21/6/2021 là 533.675.012 đồng (bao gồm nợ gốc: 296.619.107 đồng, nợ lãi 47.662.626 đồng, nợ lãi quá hạn 79.201.749 đồng và dư nợ Thẻ tín dụng 110.191.530 đồng) và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 22/6/2021 đến khi thanh toán hết nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0932.HĐTD.410.16 ngày 05/11/2016 là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[4] Để thực hiện cho khoản vay trên ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L có thế chấp cho Ngân hàng 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại CERATO, biển kiểm soát 47A-168.90. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022927 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/11/2016 do Ngân hàng giữ, còn xe thì do ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L sử dụng. Ngân hàng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về tài sản thế chấp, nên Tòa án không xem xét giải quyết về tài sản thế chấp là phù hợp theo quy định tại Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 20.000.000 đồng + 4% (533.675.012 đồng - 400.000.000 đồng ) = 25.347.000 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí: 13.674.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

*Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Buộc ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền: 533.675.012 đồng (trong đó nợ gốc: 296.619.107 đồng, nợ lãi 47.662.626 đồng, nợ lãi quá hạn 79.201.749 đồng và dư nợ Thẻ tín dụng là 110.191.530 đồng) và lãi suất phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 22/6/2021 đến khi thanh toán hết nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng 0932.HĐTD.410.16 ngày 05/11/2016.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị L phải chịu: 25.347.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí: 13.674.000 đồng mà ông Nguyễn Thanh Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số: 60AA/2021/0009888 ngày 15/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Thị Thanh**